

Thời gian 3' từ: từ 27-6-1975 đến 06-8-1984

Địa chỉ: VRD: 249, Hút No: C12, F.No: 732

Đến Hong Kong cùng với vợ.

3) Đại úy Cảnh Sát TRẦN VĂN TÝ, sinh ngày 09-02-1947

Chức vụ: Đại đội trưởng Đại đội 102 Cảnh Sát Dã Chiến, Huế

Thời gian 3' từ: 01-04-1975 đến 01-06-1983

Địa chỉ: Hút B9, F.No: 225. Đến Hong Kong một mình.

4) Trung úy TRẦN HỮU THỦY, sinh ngày 05-3-1941 (tuổi di học 1944)

Số quân: 64/212356. Chức vụ: Đại đội trưởng Đại đội 101^B thuộc

tiền đồn 101 Công Bình

Thời gian 3' từ: 26-5-1975 đến 01-01-1978

và 05-7-1979 đến 10-01-1981

Địa chỉ: Hút No: B11, F.No: 260

Đến Hong Kong cùng với hai con.

5) Trung úy TRẦN MINH XUYỀN, sinh ngày 12-12-1945

Số quân: 65/202128. Chức vụ: Sĩ quan chính thành chính trị

Thời gian 3' từ: Tháng 4 năm 1975 đến tháng 4-1976

và Tháng 01-1983 đến Tháng 4-1986

Địa chỉ: Hút No: A45, F.No: 1636

Đến Hong Kong một mình.

6) Trung úy LÊ HẠ PHÚC, sinh ngày 11-12-1946

Số quân: 66/207065, Chức vụ: Sĩ quan thuộc BCH Pháo binh vùng I

Thời gian 3' từ: Tháng 4-1975 đến Tháng 2-1977

và Tháng 8-1978 đến Tháng 6-1988

Địa chỉ: Hút No: A46, F.No: 1649

Đến Hong Kong một mình.

7) Thiếu úy LÊ VĂN HẬU, sinh ngày 04-03-1954

Số quân: 74/216462. Chức vụ: Đại đội trưởng Đại đội 01, Tiền

đồn 443/ĐPQ

Thời gian 3' từ: 01-6-1975 đến 21-3-1982

Địa chỉ: Hut No: A 43, F. No: 1304

Đến Hong Kong một mình.

Ngoài ra 2' đây còn có thêm một số Bức h, bức h quan
và có như quả phụ nữa /.

Hong Kong, ngày 20 - 8 - 1989

Kính gửi: Bà Chủ tịch Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam
Kính thưa bà,

Từ khi biết, tôi nguyện xin công Thượng Đế xuống đây ở lâu
cho Bà cũng như tất cả quý vị trong hội. Sáng hôm nay, sau
khi theo dõi chương trình "Cộng đồng người Việt" do anh Tuấn
Quản phụ trách, tôi đã biết mức cảm xúc khi nghe biết những lời
phát biểu của Bà trong bữa tiệc liên lạc tại nhà Hội đồ tôn giáo
hôm 05-8-1989 để vinh danh những ân nhân đã giúp đỡ
cho Hội tranh đấu cho tù nhân chính trị Việt Nam đứng tại đài
biệt là ông Robert Fumet. Nếu không có sự ngoại cố và tháo gỡ
của VC thì chúng tôi đã được làm luật đến định cư hoặc đoàn
tụ với gia đình nữa mà chúng tôi muốn. Chúng tôi cũng cảm
ơn chính phủ Hoa Kỳ đã không quên những chiến binh Việt Nam cũ
lạ trên mặt trận bảo vệ thế giới tự do. Chúng tôi đã góp phần
đứng mũi dùi đầu ai nhưc nhàn trong các hoạt động giam cầm
mà chúng tôi gọi là "trại cải tạo". Chúng tôi đã vượt lên quá hàng
thay thân kéo dài trong những tháng ngày nước dưới bầu trời
âm rét cảm cảm của mùa Bắc. Một số đồng anh em chúng tôi đã nằm
xuống trên mọi miền miền núi từ Nam chí Bắc vì đã không chịu
nổi những đoi khổ, bịnh tật. Điều đau đớn cho chúng tôi là hiện tại
những người có thời gian "cải tạo" lại đã thì lại trở về gia đình
mang đoi đau đớn, trong đó có cả tôi như có lần tôi đã viết thư
tính bày với bà. Tháng 11 năm 1987 tôi có gửi thư ông Bruce A.
Beardley tại San Francisco một hồ sơ để xin được ra đi theo
chương trình "ra đi trong vòng trái tay", hồ sơ cho biết 2 đó đã
nhận được ngày 1-12-1987, nhưng đến nay tôi vẫn không được
gửi cho thủ tục (LOI) như anh em người Mỹ khác. Vì thế mùa
đầu tháng 11-1988 tôi gửi Bà một hồ sơ khác, với thư 2 bản
Hội báo cho biết hồ sơ đã gửi đến văn phòng của Bà ngày 5-12-1988
Như bà đã VC đã đơn phương ngừng chương trình tôi gửi về vào tháng 8
năm 1988 sau khi ký thông cáo chung với Hoa Kỳ có vai trò

những sau đó họ lại gọi những người đã được thả về các trại cải tạo đến lập hồ sơ xin đi tái định cư tại Hoa Kỳ, họ đã thu một số lễ vật khá cao, với điều vụ này VC cũng bắt được hàng tỷ đồng. Tôi cũng đã nộp hồ sơ vào tháng 1 năm 1989, nhưng vì không có (LOI) hoặc giấy bảo lãnh của thân nhân ở nước ngoài nên chưa được lập hồ sơ được chính. Tôi vẫn luôn luôn theo dõi và tin tưởng vào hệ thống điều hành những người của Bà và quý họ cũng như tin tưởng vào nghĩa cử nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ những bài không tin vào chính sách thường hóa trở về VC, và lại tôi cũng còn bị bức bách bởi lo âu của gia đình nên tôi đã quyết định vượt biên cùng với vợ tôi là Nguyễn Thị Long. Chúng tôi đã đến Hong Kong vào ngày 28-5-1989. Hiện chúng tôi đang ở tại "SHOK KONG Detention center" và đang chờ thanh lọc. Hiện trong trại này ngoài tôi ra còn có 6 nữ quan khác nữa tôi xin được kèm danh sách bên dưới, xin Bà can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ sớm nhất cho chúng tôi được sớm đến Mỹ trong chương trình tái định cư cho những cựu tù nhân chính trị của chính phủ Hoa Kỳ đang chờ đợi. Tôi xin đại diện cho số anh em đang có mặt ở trại Shok Kong này, kính gửi đến Bà cũng quý họ lòng biết ơn sâu xa của chúng tôi. Kính chúc Bà và quý họ được vui khỏe mãi.

Kính thư



Tổng Phước Kiên.

Danh sách định kèm.

- 1) - Thiệu Tá NGUYỄN ĐẠI HIỀN, sinh ngày 15-12-1931.
Số quân: 51/202470. Chức vụ: Tổ phó tổ của nhân Công Ranh, phụ ban liên hiệp quân nữ hai bên. Khu 3. Ở từ 5 năm.
Địa chỉ: Hut No: C7, F.No: 186 SHOK KONG CAMP, HONG KONG
- 2) - Đại úy Cảnh Sát TỔNG PHƯỚC KIÊN, sinh ngày 16-6-1942
Số danh bộ diện cũ: 132427. Chức vụ: Trưởng cuộc Cảnh Sát thuộc BCH/CSQG thị xã Đà Nẵng.